

NGHIÊN CỨU VÀ HỌC TẬP

MỐI QUAN HỆ GIỮA NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC THỰC HIỆN QUYỀN LỰC NHÀ NƯỚC VỚI VIỆC XÂY DỰNG NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN XÃ HỘI CHỦ NGHĨA Ở VIỆT NAM

MAI THỊ THANH (*)

Vận dụng đúng đắn, sáng tạo, linh hoạt mối quan hệ giữa nội dung và hình thức thực hiện quyền lực nhà nước có ý nghĩa rất lớn trong việc xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Trước thời kỳ đổi mới, vì nhiều lý do, chúng ta thường ít quan tâm nghiên cứu về hình thức nhà nước. Do vậy, chúng ta không chỉ chưa tạo dựng được một hình thức nhà nước phù hợp, mà còn làm xuất hiện những biểu hiện tha hóa quyền lực, khiến Nhà nước ta hoạt động kém hiệu lực, hiệu quả. Ý thức được điều đó, Đảng ta đã chủ trương đổi mới Nhà nước theo hướng xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Đó là một chủ trương đúng đắn.

1. Trong quá trình xây dựng nhà nước ở các nước xã hội chủ nghĩa trước đây, kể cả ở nước ta, vì nhiều lý do nên chúng ta thường ít quan tâm đến vấn đề hình thức nhà nước, coi nó chỉ như một cái gì đó mang tính chất thứ yếu, không quan trọng. Đó cũng là một trong những nguyên nhân làm cho nhà nước xã hội chủ nghĩa có nhiều khuyết tật: dân chủ hình thức, năng lực hạn chế, tổ chức cồng kềnh, hoạt động kém hiệu lực, hiệu quả.

Cũng như các sự vật, hiện tượng khác, nhà nước nào cũng có nội dung và hình thức của nó. Khi xem xét nhà nước dưới những góc độ khác nhau, thì nội dung và hình thức của nó cũng được xác định một cách khác nhau. Bài viết này chỉ quan tâm tới một khía cạnh cơ bản, đó là nội dung quyền lực và hình thức tổ chức,

thực hiện quyền lực nhà nước.

Quyền lực nhà nước, theo quan điểm mácxít, xét về bản chất là sự thống trị chính trị của một giai cấp - giai cấp thống trị về kinh tế. Tuy nhiên, nói như vậy không có nghĩa là nhà nước là công cụ riêng của giai cấp đó. Trong thực tế, nhà nước tồn tại như một công quyền, như một quyền lực công cộng. Do vậy, giai cấp cầm quyền và thường nhân danh đại biểu cho xã hội để nắm chính quyền và sử dụng chính quyền nhà nước.

Hình thức nhà nước thường được các nhà nghiên cứu xem xét trên ba phương diện: Hình thức cầm quyền, hình thức cấu trúc nhà nước, hình thức tổ chức và thực hiện quyền lực nhà nước.

(*) Thạc sĩ, Trường Đại học Bách khoa Hà Nội.

Hình thức cầm quyền (hay còn gọi là hình thức chính thể) là mô hình tổ chức và hoạt động của nhà nước được phân tích dưới góc độ tổ chức, hoạt động và mối quan hệ giữa chính quyền nhà nước trung ương với nhân dân. Hình thức chính thể cho chúng ta biết nhà nước do ai thống trị và thống trị như thế nào. Dưới hình thức này có hai dạng cơ bản: 1) *Chính thể quân chủ* (nhà nước quân chủ) là hình thức nhà nước mà trong đó, quyền lực tối cao tập trung vào người đứng đầu nhà nước (tức là "chính quyền của một người" - V.I.Lênin) và được kế truyền (cha truyền con nối). Những thành viên sống trong lãnh thổ quốc gia đó không có quyền tham gia vào công việc nhà nước. 2) *Chính thể cộng hòa* (nhà nước cộng hòa) là hình thức nhà nước mà trong đó, quyền lực tối cao thuộc về những cơ quan được bầu cử (không một quyền lực nào là không phải do bầu cử mà có). Vấn đề là ai bầu, một tầng lớp, một giai cấp hay nhân dân - điều đó tùy thuộc vào những điều kiện lịch sử - cụ thể. Chính thể cộng hòa là hình thức tổ chức quyền lực nhà nước phổ biến trong xã hội tư bản chủ nghĩa, xã hội mà ở đó, nguyên thủ quốc gia do bầu cử mà ra, nhân dân ít nhiều có quyền lợi và được tham gia vào việc thực hiện quyền lực nhà nước ở những phạm vi, mức độ nhất định.

Ngày nay, nhìn chung, việc phân biệt hình thức nhà nước dưới góc độ này không còn ý nghĩa lớn nữa. Bởi lẽ, hình thức phổ biến của nhà nước hiện thời là hình thức cộng hòa. Còn hình thức quân chủ tuy vẫn tồn tại ở một số nước, nhưng

đó chỉ mang tính truyền thống, hình thức; ở nhà nước đó vẫn có vua, nhưng quyền lực tối cao thực tế không thuộc về nhà vua. Nhà nước quân chủ lập hiến, như ở Anh, ở Nhật..., về thực chất, là cộng hòa, vua chỉ là danh nghĩa, tồn tại có tính chất truyền thống.

Hình thức cấu trúc nhà nước: Về phương diện này, người ta thường phân nhà nước làm hai loại: Nhà nước đơn nhất và nhà nước liên bang. *Nhà nước đơn nhất* là nhà nước có chủ quyền chung, có hệ thống cơ quan quyền lực và quản lý thống nhất từ trung ương đến địa phương. Chẳng hạn như ở Việt Nam, Lào, Pháp,... *Nhà nước liên bang* là nhà nước có hai hay nhiều nước thành viên hợp lại; ở đó thường có hai hệ thống cơ quan quyền lực và quản lý. Hệ thống chung cho toàn liên bang và một hệ thống trong mỗi nước thành viên. Nhà nước liên bang có chủ quyền quốc gia chung của liên bang, nhưng mỗi nước thành viên lại có chủ quyền riêng (Liên xô, Ấn Độ, Mỹ...)

Nói đến *phương thức tổ chức và thực hiện quyền lực nhà nước* là nói đến việc xem xét cách thức tổ chức và phương thức hoạt động của nhà nước. Về phương diện này, người ta thường phân hình thức nhà nước thành hai loại: Chế độ dân chủ và chế độ phản dân chủ (chế độ chuyên chế, độc tài, phát xít).

Việc phân chia hình thức nhà nước dưới góc độ này chỉ có ý nghĩa nhất định trong những điều kiện nhất định. Chính vì vậy, khi nói về hình thức nhà nước trong thời kỳ hiện đại, các nhà kinh điển của chủ nghĩa Mác - Lênin đã sử dụng

nhiều thuật ngữ khác nhau, như hình thức nhà nước, hình thức chính trị của nhà nước, chế độ quân chủ, chế độ quân chủ thế tập, chế độ dân chủ, chế độ cộng hòa dân chủ, chế độ cộng hòa thống nhất, chế độ cộng hòa đại nghị,...

Giống như các sự vật, hiện tượng khác, với nhà nước, *nội dung quyền lực nhà nước cũng là cái quyết định hình thức nhà nước*. Nói cách khác, hình thức tổ chức và thực hiện quyền lực nhà nước phải thể hiện và thực hiện được quyền lực nhà nước. Hình thức nhà nước không phải là mục đích, mà chỉ là phương tiện để tổ chức và thực thi quyền lực. Do vậy, các giai cấp thống trị trong lịch sử luôn tìm kiếm, kiến lập hình thức nhà nước như thế nào để có điều kiện, khả năng tốt nhất thực hiện quyền lực của mình, thực hiện sự thống trị của giai cấp mình đối với xã hội.

Nội dung quyết định hình thức không có nghĩa là một nội dung chỉ biểu hiện thích hợp dưới một hình thức. Trong giới tự nhiên, đặc biệt là trong lĩnh vực lịch sử xã hội, một nội dung có thể tồn tại dưới nhiều hình thức khác nhau. Trong lịch sử, một kiểu nhà nước có thể tồn tại dưới nhiều hình thức khác nhau. Nhưng, dù tồn tại dưới hình thức nào thì nội dung quyền lực cũng không thay đổi. Ngay trong thời kỳ chiếm hữu nô lệ, chúng ta đã thấy có nhiều hình thức nhà nước khác nhau. Khi đó, người ta đã phân biệt chính thể quân chủ và chính thể cộng hòa, chính thể quý tộc và chính thể dân chủ. Song, như V.I.Lênin đã chỉ rõ: "Mặc dù có sự khác nhau như thế, nhưng nhà

nước, trong thời đại chế độ nô lệ, dù là quân chủ hay cộng hoà quý tộc hay cộng hoà dân chủ, đều là nhà nước chủ nô"; ở đó, "tất cả các quyền đều thuộc về chủ nô, còn nô lệ thì chỉ là đồ vật dưới con mắt pháp luật"(1) Trong chế độ phong kiến cũng vậy Hình thức nhà nước cũng khác nhau, có cả chính thể quân chủ lẫn chế độ cộng hoà, mặc dù chính thể cộng hoà ít biểu hiện rõ rệt hơn. Ở đó, bao giờ "bọn địa chủ phong kiến cũng vẫn được công nhận là giai cấp thống trị duy nhất. Người nông dân nông nô thì hoàn toàn không có quyền chính trị gì cả"(2). Đến chủ nghĩa tư bản, sự cải tạo xã hội đã nhằm làm cho tất cả công dân dường như được bình đẳng, kiến lập quyền bình đẳng của mọi người trước pháp luật, tuyên bố mọi người đều được tự do. Nhà nước tư sản tồn tại dưới hình thức chế độ dân chủ. Đó là thực tế, nhưng nếu từ đó mà cho rằng nhà nước tư sản là chính quyền của nhân dân, là nhà nước phi giai cấp thì sẽ là sai lầm tai hại.

Hình thức nhà nước không làm thay đổi bản chất quyền lực nhà nước, nhưng nó có ảnh hưởng đến việc củng cố và thực thi quyền lực nhà nước. Hình thức nhà nước tác động đến nội dung quyền lực nhà nước theo hai hướng. Nếu hình thức nhà nước phù hợp với nội dung quyền lực, thì nó có tác dụng tích cực: củng cố và thực thi một cách có hiệu quả quyền lực nhà nước. Ngược lại, nó sẽ có tác động tiêu cực: thực thi một cách kém hiệu quả

(1) V.I.Lênin. *Toàn tập*, t.39. Nxb Tiến bộ, Mátxcơva, 1977, tr.86.

(2) V.I.Lênin. *Sđđ.*, t.39, tr.88.

quyền lực nhà nước, thậm chí làm tha hóa bản chất quyền lực, làm lung lay địa vị thống trị của giai cấp cầm quyền.

Do vậy, có thể nói, việc kiến tạo hình thức nhà nước phù hợp (phù hợp với nội dung quyền lực, truyền thống dân tộc, trình độ dân trí, trình độ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội...) có tác dụng tích cực trong việc củng cố, bảo vệ, thực thi quyền lực nhà nước.

Nói về vai trò của hình thức tổ chức quyền lực nhà nước khi nó phù hợp với nội dung quyền lực nhà nước, V.I.Lênin đã khẳng định: "Chế độ cộng hoà dân chủ là hình thức chính trị tốt nhất có thể có được của chủ nghĩa tư bản. Cho nên sau khi nắm được hình thức tốt nhất ấy thì tư bản xây dựng quyền lực của mình một cách vững vàng và chắc chắn đến nỗi không một sự thay đổi nhân viên, hay cơ quan hay chính đảng nào trong nước cộng hoà dân chủ tư sản, lại có thể làm lung lay được quyền lực ấy"(3). Chính vì điều đó nên khi đề cao vai trò quyết định của nội dung quyền lực nhà nước và khẳng định hình thức nhà nước không thể làm thay đổi được bản chất quyền lực nhà nước, các nhà kinh điển của chủ nghĩa Mác - Lênin vẫn rất quan tâm đến hình thức nhà nước, đến sự tiến bộ lịch sử của các hình thức nhà nước. Đặc biệt, khi nghiên cứu hình thức của nhà nước tư sản đương đại, các ông còn chỉ ra những mặt tích cực, những điểm tiến bộ của nó. Khẳng định những giá trị tiến bộ của hình thức nhà nước tư sản, V.I.Lênin viết: "Chế độ cộng hòa tư sản, nghị viện, đầu phiếu phổ thông - tất cả những cái đó, xét về phương diện phát

triển xã hội trên toàn thế giới, đều là những bước tiến rất lớn"(4).

Nhà nước xã hội chủ nghĩa là một nhà nước kiểu mới, là kiểu nhà nước đặc biệt trong lịch sử. Các nhà nước đã tồn tại trong lịch sử là nhà nước của các giai cấp bóc lột, là sự thống trị của một thiểu số đối với đại đa số dân cư, của giai cấp bóc lột đối với nhân dân lao động. Nhà nước xã hội chủ nghĩa ra đời là kết quả đấu tranh cách mạng của giai cấp vô sản và nhân dân lao động chống lại các giai cấp bóc lột thống trị. Nhà nước xã hội chủ nghĩa là nhà nước duy nhất có điều kiện khách quan và đòi hỏi sự thống nhất giữa tính giai cấp và tính nhân dân. Không đảm bảo sự thống trị chính trị của giai cấp vô sản thì nhân dân lao động không có quyền lực thực sự và ngược lại, có đảm bảo quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân lao động thì giai cấp vô sản mới thực hiện được mục đích thống trị chính trị của mình. Do vậy, nhà nước xã hội chủ nghĩa vừa là sự thống trị chính trị của giai cấp vô sản, vừa là quyền lực của nhân dân. Hay nói cách khác, nhà nước xã hội chủ nghĩa là chính quyền của nhân dân, là nhà nước mà tất cả quyền lực của nó thực sự thuộc về nhân dân.

Khi nói về bản chất và sức mạnh của nhà nước kiểu mới, C.Mác, Ph.Ăngghen và V.I.Lênin đều coi đó là nhà nước dân chủ. Trong *Nội chiến ở Pháp*, C.Mác đã khẳng định: "Sự cai quản nhân dân do chính nhân dân đảm nhiệm"(5) là một xu

(3) V.I.Lênin. *Sđđ.*, t.33, tr.18.

(4) V.I.Lênin. *Sđđ.*, t.39, tr.94.

(5) C.Mác và Ph.Ăngghen. *Toàn tập*, t.17. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1994, tr.461.

hướng tất yếu dưới chủ nghĩa xã hội. V.I.Lênin trong *Nhà nước và cách mạng* cũng coi đó là một nhà nước mà “*quần chúng* nhân dân vươn lên tham gia một cách *độc lập* không những vào việc bầu cử và tuyển cử, mà cả vào việc *quản lý hàng ngày nữa*”(6). Do vậy, theo ông “phát triển dân chủ *đến cùng*, tìm ra những *hình thức* của sự phát triển ấy, đem thí nghiệm những hình thức ấy trong *thực tiễn*”(7) là một trong những nhiệm vụ cấu thành của cách mạng xã hội chủ nghĩa, là một vấn đề có tính quy luật của sự phát triển và hoàn thiện nhà nước vô sản.

Theo đó, có thể nói, bản chất, sức mạnh và cái chủ yếu của nhà nước kiểu mới là dân chủ. Hơn nữa, đó còn là một chế độ dân chủ rộng rãi nhất, cao nhất, triệt để nhất, một chế độ “dân chủ của nhân dân”, “do nhân dân tự quy định”. Hay nói cách khác, muốn thể hiện và thực hiện được quyền lực của mình, nhà nước xã hội chủ nghĩa phải tồn tại dưới hình thức chế độ dân chủ. Hình thức chế độ dân chủ là hình thức bắt buộc đối với nhà nước xã hội chủ nghĩa, nếu không muốn làm tha hóa bản chất quyền lực của mình. Khẳng định điều đó, Ph.Ăngghen viết: “Nếu có một điều gì chắc chắn thì đó là đảng ta và giai cấp công nhân chỉ có thể đi đến nắm quyền thống trị dưới một hình thức chính trị, như nền cộng hòa dân chủ. Nền cộng hòa này cũng chính là hình thức đặc thù của chuyên chính vô sản, như Đại cách mạng Pháp đã chứng minh”(8).

2. Trong quá trình xây dựng Nhà nước xã hội chủ nghĩa ở nước ta, thời kỳ đầu

(1954-1975), do nhiệm vụ của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước được đặt lên hàng đầu, nên Nhà nước biểu hiện rõ nét là bộ máy chỉ huy thời chiến, được tổ chức và vận hành theo cơ chế tập trung cao độ và bao cấp; cơ quan hành pháp được đảm nhận nhiều quyền hành của cơ quan quyền lực nhà nước. Điều đó phù hợp với hoàn cảnh chiến tranh ác liệt, kéo dài, đảm bảo sự nhanh nhạy, cơ động trong tổ chức, chỉ đạo chiến tranh và trong việc huy động sức người, sức của cho kháng chiến, cung cấp những nhu cầu thiết yếu cho đời sống nhân dân. Chính do tạo ra được phương thức tổ chức và thực hiện quyền lực phù hợp với nội dung quyền lực, phù hợp với nhiệm vụ và điều kiện thực tế lúc bấy giờ, nên Nhà nước ta đã tỏ rõ tính ưu việt, hoạt động có hiệu lực và hiệu quả.

Sau khi giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc, nước ta bước vào thời kỳ hòa bình xây dựng, xây dựng chủ nghĩa xã hội trên phạm vi cả nước. Như vậy, nhiệm vụ cách mạng, nhiệm vụ của Nhà nước thời kỳ này đã khác so với thời kỳ trước đây. Đặc điểm tình hình đất nước cũng đã có những biến đổi rất cơ bản. Nội dung của cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân đã cơ bản hoàn thành. Trọng tâm của thời kỳ này là xây dựng xã hội mới, xây dựng chủ nghĩa xã hội trên phạm vi cả nước.

Có thể nói, hơn mười năm, từ 1975 đến 1985 là một chặng đường mà đất nước ta

(6) V.I.Lênin. *Sđd.*, t.33, tr.143.

(7) V.I.Lênin. *Sđd.*, t.33, tr.97.

(8) C.Mác và Ph.Ăngghen. *Sđd.*, t.22, tr.346.

phải trải qua nhiều khó khăn, thách thức. Khủng hoảng kinh tế - xã hội ngày càng trầm trọng, đời sống nhân dân ngày càng khó khăn. Tình trạng đó bắt nguồn từ nhiều nguyên nhân, có nguyên nhân khách quan, có nguyên nhân chủ quan, nhất là yếu kém, hạn chế, lệch lạc chủ quan. Dưới góc độ nội dung và hình thức nhà nước, chúng ta có thể nói, trong thời kỳ này, việc xác định nội dung, nhiệm vụ và hình thức nhà nước đều "có vấn đề".

Nước ta đi lên chủ nghĩa xã hội từ một xuất phát điểm rất thấp: thuộc địa nửa phong kiến, sản xuất nhỏ là phổ biến. Không quán triệt đầy đủ đặc điểm đó; hơn nữa, lại quan niệm về chủ nghĩa xã hội một cách giản đơn, giáo điều, nên không nhận thức đầy đủ rằng thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội là quá trình lịch sử tương đối lâu dài, từ đó mắc phải bệnh nóng vội, chủ quan duy ý chí, đốt cháy giai đoạn. Về hình thức nhà nước, chúng ta mắc phải lối tư duy cứng nhắc, máy móc, giáo điều, khi đem hình thức nhà nước trong thời kỳ chiến tranh áp đặt vào thời kỳ hòa bình xây dựng, vận dụng hình thức nhà nước ở Liên xô một cách rập khuôn, máy móc, đó là chưa nói đến việc bản thân mô hình nhà nước Xô viết cũng có nhiều khiếm khuyết.

Trên thực tế, Nhà nước ta trong giai đoạn này là một hệ thống quan liêu, mệnh lệnh hành chính. Nhà nước quản lý kinh tế - xã hội bằng cơ chế kế hoạch hóa tập trung, quan liêu, bao cấp và chủ yếu là bằng biện pháp mệnh lệnh hành chính. Tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước đã bộc lộ nhiều yếu kém, khuyết tật.

Bản chất nhà nước có những biểu hiện tha hóa, dân chủ nặng về hình thức, quan liêu, độc đoán, chuyên quyền, xa rời thực tế, tách biệt với quần chúng nhân dân. Hậu quả là đã đẩy nền kinh tế - xã hội nước ta rơi vào tình trạng trì trệ, khủng hoảng trầm trọng. Đất nước không còn con đường nào khác là phải đổi mới, đổi mới một cách toàn diện trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, đổi mới một cách cơ bản và toàn diện tổ chức và hoạt động của Nhà nước.

3. Sức mạnh của Nhà nước xã hội chủ nghĩa, nhất là trong thời kỳ hòa bình xây dựng, là dân chủ, là thiết chế phát huy và thực hiện đầy đủ quyền dân chủ, quyền làm chủ của nhân dân. Muốn vậy, Nhà nước phải tồn tại dưới hình thức chế độ dân chủ. Nhưng Nhà nước ta trước đổi mới, như chúng ta đã biết, trên thực tế là một hệ thống quan liêu, mệnh lệnh hành chính; tổ chức, cơ chế hoạt động, bộ máy còn có nhiều khuyết tật, nhược điểm; một bộ phận không nhỏ cán bộ không chỉ yếu kém về năng lực quản lý, mà còn thoái hóa, biến chất, đặc quyền đặc lợi, vi phạm quyền dân chủ của nhân dân; pháp chế không nghiêm, kỷ cương bị buông lỏng. Ý thức được điều đó, bước vào thời kỳ đổi mới, Đảng ta đã khẳng định chủ trương dân chủ hóa xã hội, xây dựng một nhà nước thực sự dân chủ.

Trong quá trình tìm kiếm hình thức nhà nước cho phù hợp với nội dung, nhiệm vụ, điều kiện mới, Đảng ta đã đưa ra chủ trương xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, mà về thực chất là xây dựng Nhà nước xã hội chủ nghĩa

dưới hình thức Nhà nước pháp quyền.

Có thể nói, chủ trương xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa là một bước đột phá trong đổi mới tư duy chính trị của Đảng ta và đánh một dấu mốc quan trọng trong đổi mới hệ thống chính trị nói chung, đổi mới Nhà nước ở nước ta nói riêng.

Ở thời kỳ đầu, khi hệ thống chủ nghĩa xã hội bước vào cải tổ, cải cách, đổi mới, một số nhà tư tưởng, chính trị gia xã hội chủ nghĩa đề xuất xây dựng mô hình nhà nước pháp quyền đã phải đối mặt với nhiều ý kiến chỉ trích, phê phán. Trong những ý kiến đó, có người đồng nhất nhà nước pháp quyền với nhà nước tư sản và do vậy, theo họ, chủ trương xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa là từ bỏ chủ nghĩa xã hội. Cũng có người cho rằng, chủ trương xây dựng nhà nước pháp quyền dưới chủ nghĩa xã hội là mắc phải âm mưu “diễn biến hoà bình” của chủ nghĩa đế quốc. Từ phía khác, cũng có nhiều ý kiến cho rằng, đã là nhà nước pháp quyền thì tất cả quyền lực nhà nước đều thuộc về nhân dân và do vậy, không cần phải thêm tính từ “xã hội chủ nghĩa” vào nữa, v.v..

Việc xuất hiện những ý kiến như vậy trong những giai đoạn đầu cải tổ, cải cách, đổi mới ở các nước xã hội chủ nghĩa cũng là điều dễ hiểu. Một mặt, do vấn đề nhà nước pháp quyền tuy không phải là mới, nhưng ở các nước xã hội chủ nghĩa trước đây, vấn đề này chưa được quan tâm nghiên cứu. Vào thời kỳ mà việc đổi mới nghiên cứu lý luận về nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở các

nước xã hội chủ nghĩa mới chỉ là bước đầu, chưa có sự chín muồi cần thiết, mô hình nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa vẫn chỉ tồn tại dưới dạng những ý kiến đề xuất. Mặt khác, đổi mới tư duy lý luận, tư duy chính trị cũng đòi hỏi phải có thời gian. Bởi đây là lĩnh vực không chỉ mang tính “nhạy cảm cao”, mà còn là lĩnh vực thay đổi không phải “một sớm một chiều” mà là cả quá trình. Đó là chưa nói đến tình trạng tư duy giáo điều còn ảnh hưởng không nhỏ đối với cả các nhà lý luận lẫn những chính khách ở các nước xã hội chủ nghĩa.

Sự hình thành và phát triển quan điểm của Đảng ta về nhà nước pháp quyền và xây dựng nhà nước pháp quyền ở nước ta cũng là một quá trình khó khăn, phức tạp. Đó là quá trình suy tư, trăn trở, không phải không có những do dự, cân nhắc nhất định. Nhưng, với một tinh thần thực sự cầu thị, một quyết tâm chính trị và tinh thần trách nhiệm cao trước nhân dân, đất nước, Đảng ta đã có quyết định đúng đắn: “Xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa dưới sự lãnh đạo của Đảng” với tư cách “công cụ chủ yếu để thực hiện quyền làm chủ của nhân dân” – “Nhà nước pháp quyền của dân, do dân, vì dân”(9).

Nhà nước pháp quyền với tư cách một thành quả của nhân loại đã được bổ sung, phát triển, thử nghiệm, chọn lọc qua nhiều thế kỷ. Nghiên cứu học thuyết về nhà nước pháp quyền và thực tiễn xây

(9) Đảng Cộng sản Việt Nam. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2001, tr.131.

dựng nhà nước pháp quyền trong thực tế đã làm nảy sinh những cách tiếp cận khác nhau về giá trị của nó, song nhìn chung, nhiều nhà nghiên cứu lý luận đều thừa nhận rằng, nhà nước pháp quyền là hình thức nhà nước có khả năng thực hiện tốt nhất dân chủ trong thời đại hiện nay. Bước vào thời kỳ đổi mới, nhất là sau khi Đảng ta chủ trương xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, ở nước ta đã xuất hiện nhiều công trình nghiên cứu dưới các góc độ khác nhau về nhà nước pháp quyền. Các nghiên cứu này đã chỉ ra những giá trị phổ biến và cũng đề xuất những đặc trưng của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở nước ta. Khái quát từ kết quả của những công trình nghiên cứu này và trên cơ sở những quan điểm của Đảng ta trong thời kỳ đổi mới cho đến đại hội X, chúng ta có thể khẳng định Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa mà nhân dân ta xây dựng có những đặc trưng cơ bản sau: 1) Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam là Nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân; tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân. 2) Quyền lực nhà nước được tổ chức theo nguyên tắc thống nhất trên cơ sở có sự phân công và phối hợp giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện ba quyền: lập pháp, hành pháp và tư pháp. 3) Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam thừa nhận vị trí tối thượng của Hiến pháp và pháp luật trong đời sống xã hội; tổ chức và hoạt động của Nhà nước thực hiện trên cơ sở Hiến pháp, pháp luật. 4) Trách nhiệm qua lại giữa Nhà nước và công dân là mối

quan hệ chủ đạo trong xã hội, thể hiện vai trò của một nhà nước “phục vụ”, đồng thời thể hiện trách nhiệm của công dân trước nhà nước và xã hội. 5) Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam bảo đảm thực hiện nghiêm chỉnh và có thiện chí các cam kết quốc tế. 6) Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam là nhà nước do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo.

Chủ trương xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Đảng ta là cơ sở chính trị cho việc tiếp tục đẩy mạnh nghiên cứu về nhà nước pháp quyền và thúc đẩy đổi mới một cách căn bản và có hệ thống tổ chức, phương thức hoạt động của Nhà nước ở nước ta hiện nay. Nhưng, nói như vậy không có nghĩa là chúng ta có thể xác lập ngay được Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Trong nghiên cứu lý luận và thực tiễn của quá trình xây dựng Nhà nước pháp quyền ở nước ta thời gian qua đã và đang xuất hiện những vấn đề hết sức phức tạp cần phải được làm sáng tỏ và nỗ lực cao mới có thể giải quyết được. Nhưng, với quyết tâm chính trị cao, tăng cường công tác nghiên cứu lý luận gắn với tổng kết thực tiễn, vận dụng một cách sáng tạo trên tinh thần khoa học mối quan hệ biện chứng giữa nội dung và hình thức của nhà nước theo phương châm của V.I.Lênin - “Phát triển dân chủ *đến cùng*, tìm ra những *hình thức* của sự phát triển ấy, đem thí nghiệm những hình thức ấy trong thực tiễn”, chúng ta nhất định sẽ xây dựng thành công Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. □